

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **699** /UBND-QLĐT

Bỉm Sơn, ngày **28** tháng **4** năm 2017

V/v báo cáo công tác bảo trì đường huyện
đường xã (GNTN) trên địa bàn TX Bỉm Sơn

Kính gửi: Sở Giao thông Vận tải Thanh Hoá.

Thực hiện Công văn số: 1223/SGTVT-QLGTNT ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Sở Giao thông Vận tải Thanh Hoá V/v báo cáo thực trạng công tác bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. UBND thị xã Bỉm Sơn báo cáo công tác bảo trì đường giao thông nông thôn (đường xã, đường huyện) trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn như sau:

1. Thực trạng về công tác bảo trì đường huyện, đường xã trên địa bàn thị xã trong những năm qua:

Thị xã Bỉm Sơn là đô thị gồm có 02 xã và 06 phường (trong đó có 01 phường miền núi là phường Bắc Sơn), vì vậy hệ thống giao thông trên địa bàn thị xã Bỉm Sơn chủ yếu là đường đô thị, không có hệ thống đường huyện và có 16,95km đường xã (đường nối các thôn, và nối trung tâm xã tới các thôn, bản,...).

Các tuyến đường xã do UBND các xã thực hiện công tác quản lý bảo trì, với nội dung thực hiện bảo trì là: bảo dưỡng thường xuyên tức là thực hiện thường xuyên hàng tháng hoặc hàng quý, nhằm theo dõi tình trạng đường bộ, đưa ra giải pháp ngăn chặn hư hỏng (phát cây, dọn cỏ; khơi thông cống rãnh; khơi nước mùa mưa; tẩy gợn sỏi mặt đường, đắp phụ lề đường, nền đường...), sửa chữa kịp thời những hư hỏng nhỏ ảnh hưởng đến chất lượng đường xã, duy trì tình trạng làm việc bình thường của đường, theo hình thức tự thực hiện (huy động nhân dân dọc hai bên đường tham gia) hoặc giao cho các tổ chức đoàn thể (hội phụ nữ, hội cựu chiến binh, đoàn thanh niên) thực hiện. Tỷ lệ các tuyến đường được bảo trì: 100% các tuyến đường có mặt đường nhựa và mặt đường BTXM đạt 9,47km/16,95km (chiếm 55,9% tổng số đường xã).

Đối với công tác sửa chữa định kỳ khi phát sinh hư hỏng (sửa chữa lớn, hoặc sửa chữa nhỏ), UBND xã tổ chức khảo sát và thuê nhà thầu có đủ năng lực thực hiện đảm bảo chất lượng công trình.

Kinh phí dành cho bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên hàng năm đối với đường xã trên địa bàn các xã trong những năm qua trung bình: 1060 triệu đồng/năm/1 xã.

Kết quả, hiện nay các tuyến đường xã còn sử dụng tốt chưa phải thực hiện sửa chữa lớn.

2. Đối với việc rà soát số liệu tổng hợp về đường giao thông nông thôn trên địa bàn thị xã, UBND thị xã Bim Sơn báo cáo cập nhật lại số liệu các tuyến đường xã (theo bảng biểu chi tiết kèm theo), số liệu về đường thôn, bản thống nhất với số liệu Sở Giao thông Vận tải đã tổng hợp.

UBND thị xã Bim Sơn báo cáo đề Sở Giao thông Vận tải Thanh Hoá tổng hợp báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

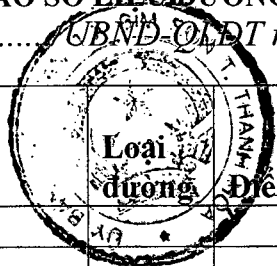
- Như kính gửi,
- Lưu.



Tổng Thanh Bình

BIỂU BÁO CÁO SỐ LIỆU ĐƯỜNG XÃ TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ BỈM SƠN

(Kèm theo văn bản số: UBND-QLĐT ngày tháng 4 năm 2017 của UBND Thị xã Bỉm Sơn)



| STT | Tên đường | Loại đường | Điểm đầu | Điểm cuối | Chiều dài tuyến (km) | Kết cấu mặt đường | Chiều rộng mặt đường |
|-----|-------------------------------------|------------|--------------------------|--------------------------|----------------------|-------------------|----------------------|
| | Xã Quang Trung | | | | | | |
| 1 | Đường Thanh Niên | ĐX | Quốc lộ 1A | Giáp xã Hà Vân, Hà Trung | 2,4 | BTXM | 3,5 |
| 2 | Đường Lý Thường Kiệt | ĐX | QL 217B | Giáp phường Ngọc Trạo | 1,5 | láng nhựa | 3,5 |
| 3 | Đường Kênh KT3 | ĐX | Từ đường Thanh Niên | Đê Tam Điệp | 2,43 | đất | 5 |
| 4 | Đường thôn 4 xã Quang trung | Đx | Quốc lộ 1A (bắc đèo Bỉm) | Quốc lộ 1A (nam Đồi Bỉm) | 1 | láng nhựa | |
| 5 | Đường thôn 5 - thôn 6 | ĐX | Thôn 5 | Thôn 6 | 1,3 | đất | 5 |
| | Xã Hà Lan | | | | | | |
| 6 | Liên thôn Đoài thôn Điền lư | ĐX | Từ Trạm bơm Đoài thôn | TTVH xã - thôn điền lư | 1 | BTXM | 3,5 |
| 7 | Đường từ TL527 đi thôn Xuân Nội | ĐX | Từ TL527 | Nhà bà Tám - Xuân Nội | 1,27 | BTXM | 3,5 |
| 8 | Đường từ UBND xã đi thôn Đoài thôn | ĐX | UBND xã | Nhà ông Tuy | 1 | láng nhựa | 3,5 |
| 9 | Đường từ Trung tâm xã đi Điền Lư | ĐX | Trạm bơm Đoài thôn | Nhà ông Thành | 1,3 | láng nhựa | 3,65 |
| 10 | Đường liên thôn Xuân Nội Liên Giang | ĐX | Trạm bơm thôn Xuân Nội | TL 527 | 2,05 | đất | 5,0 |

| | | | | | | | |
|----|----------------------------------|----|-------------|------------|--------------|-----|-----|
| | Phường Bắc Sơn (Miền núi) | | | | | | |
| 11 | Đường vào KP12, phường Bắc Sơn | DX | Từ đường BT | Khu phố 12 | 1,7 | đất | 5,0 |
| | Tổng cộng | | | | 16,95 | | |